

Số: /KH-UBND

Hoàng Phú, ngày tháng 5 năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật**  
**trên địa bàn xã Hoàng Phú**

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025; Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổng rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); Quyết định số 05/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo tổng rà soát văn bản QPPL về việc ban hành Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL; Hướng dẫn số 06/HD-BCĐ ngày 22/4/2026 của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về việc hướng dẫn tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 28/4/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc triển khai tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Ủy ban nhân dân xã Hoàng Phú ban hành Kế hoạch triển khai tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã, với các nội dung cụ thể sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Xác định nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực trên địa bàn xã.

- Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả việc tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND xã; xác định rõ danh mục văn bản còn hiệu lực, hết hiệu lực, không còn phù hợp để đề xuất xử lý; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản.

**2. Yêu cầu**

- Bám sát nội dung Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về rà soát, tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15.

- Phát huy vai trò chủ động, tích cực và trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức chỉ đạo trực tiếp và chịu trách nhiệm về kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi của cơ quan, đơn vị, tổ chức; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa các phòng chuyên môn, tổ chức trong quá trình thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

- Bảo đảm việc chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc tổ chức thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được kịp thời, chính xác, đầy đủ, đúng tiến độ.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong rà soát, quản lý dữ liệu, đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, CƠ QUAN THỰC HIỆN RÀ SOÁT, NỘI DUNG RÀ SOÁT**

### **1. Đối tượng và phạm vi rà soát**

Các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND xã, Chủ tịch UBND xã ban hành còn hiệu lực và các văn bản QPPL đã được ban hành nhưng chưa có hiệu lực tính đến hết ngày 31/10/2026.

### **2. Cơ quan thực hiện rà soát**

- Cơ quan chủ trì: Tổ giúp việc tổ chức thực hiện.
- Cơ quan phối hợp: Các ban của HĐND, các phòng chuyên môn UBND xã, các cơ quan, đơn vị liên quan.

## **III. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ CÔNG VIỆC**

### **1. Lập danh mục văn bản do HĐND, UBND ban hành còn hiệu lực**

- Cơ quan chủ trì: Tổ giúp việc tổ chức thực hiện.
- Cơ quan phối hợp: Các ban của HĐND, các phòng chuyên môn UBND xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành:

+ Lần 1: Lập danh mục, báo cáo gửi sở Tư pháp, thời gian trước ngày 20/5/2026..

- Lần 2: Lập danh mục, báo cáo gửi sở Tư pháp, thời gian trước ngày 01/11/2026.

### **2. Tổ chức rà soát, xây dựng Báo cáo tình hình triển khai, kết quả tổng rà soát văn bản QPPL**

- Kiểm tra tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất; phát hiện văn bản: Hết hiệu lực, chồng chéo, mâu thuẫn, không còn phù hợp thực tiễn; đề xuất xử lý: Bãi bỏ; sửa đổi, bổ sung; thay thế hoặc ban hành mới.

- Cơ quan chủ trì: Tổ giúp việc tổ chức thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Các ban của HĐND, các phòng chuyên môn UBND xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành:

+ Báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, gửi Cơ quan Thường trực Tổ giúp việc (Sở Tư pháp) tổng hợp, thời gian **trước ngày 30/6/2026**.

+ Báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, gửi Cơ quan Thường trực Tổ giúp việc (Sở Tư pháp) tổng hợp, thời gian **trước ngày 15/11/2026**.

- Sản phẩm hoàn thành: Kết quả tổng rà soát (bao gồm Báo cáo kết quả rà soát và các danh mục văn bản QPPL theo phần mềm hỗ trợ kiểm tra, rà soát văn bản QPPL địa chỉ <https://kiemtrarasoat.moj.gov.vn>).

### **3. Tham gia ý kiến, hoàn thiện kết quả rà soát**

- Cơ quan chỉ đạo thực hiện: Tổ giúp việc tổ chức thực hiện.
- Cơ quan tham mưu thực hiện: Công chức Văn phòng HĐND và UBND xã phụ trách tham mưu rà soát văn bản QPPL.
- Cơ quan phối hợp: Các ban của HĐND, các phòng chuyên môn UBND xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian hoàn thành:
  - + Lần 1: Thời gian thực hiện, hoàn thành **trước ngày 30/7/2026**.
  - + Lần 2: Thời gian thực hiện, hoàn thành **trước ngày 30/11/2026**.
- Hình thức thực hiện: Các cuộc họp, văn bản lấy ý kiến hoặc hình thức phù hợp khác để cho ý kiến với kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý hệ thống văn bản QPPL của xã.

### **4. Xây dựng Báo cáo tình hình triển khai, kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL**

- Cơ quan chỉ đạo thực hiện: Tổ giúp việc tổ chức thực hiện.
- Cơ quan tham mưu thực hiện: Công chức Văn phòng HĐND và UBND xã phụ trách tham mưu rà soát văn bản QPPL.
- Cơ quan phối hợp: Các ban của HĐND, các phòng chuyên môn UBND xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo thời hạn do Bộ Tư pháp yêu cầu và văn bản hướng dẫn có liên quan.
- Sản phẩm hoàn thành: Báo cáo của UBND xã về tình hình triển khai, kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL.

### **5. Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật**

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND
  - Cơ quan phối hợp: Các phòng, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan.
  - Thời gian thực hiện: Chậm nhất là ngày 25/12/2026.
- Sản phẩm: Hội nghị trực tiếp hoặc lồng ghép báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

## 6. Công tác tuyên truyền

- Tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của việc rà soát được thực hiện trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và theo yêu cầu của công việc.

- Đăng tải các bài viết thông tin về mục đích, yêu cầu, vai trò, ý nghĩa, tình hình, kết quả tổng rà soát, giải pháp hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL trên trang thông tin điện tử của xã.

## IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện công tác tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước theo quy định.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã tham mưu Chủ tịch UBND xã thành lập Tổ giúp việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã; tổ chức triển khai thực hiện; là đầu mối tổng hợp kết quả rà soát chung báo cáo định kỳ Sở Tư pháp theo quy định

2. Phòng Kinh tế phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước; tham mưu UBND xã xem xét, bổ sung kinh phí để bảo đảm thực hiện đầy đủ, hiệu quả nội dung Kế hoạch.

3. Trên cơ sở Kế hoạch này, các ban của HĐND xã, phòng ban chuyên môn, các lĩnh vực liên quan chủ động tổ chức tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật của đơn vị mình; tổ chức thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Nghị định số 79/2025/NĐ-CP và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ; Kế hoạch này và các văn bản có liên quan.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng, ban, ngành kịp thời báo cáo UBND xã qua (Văn phòng HĐND và UBND xã để tổng hợp, kiến nghị, đề xuất cấp trên xem xét, xử lý theo quy định.

### Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (để b/c);
- HĐND, UBND xã;
- Trưởng các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Thị Oanh